TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 – ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 43/2026/QĐST-DS	*Đắk Lắk, ngày 17 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 162/2026/TLST-DS ngày 17 tháng 4 năm 2026 về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, giữa:

Nguyên đơn: Võ Thị Lệ T- sinh năm: 1980; Địa chỉ: Thôn Ngọc Sơn, xã Phú Hòa 2, tỉnh Đắk Lắk.

Bị đơn: Nguyễn M- sinh năm: 1969; Nơi cư trú: Thôn Đồng Lãnh, xã Phú Hòa 2, tỉnh Đắk Lắk.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền nợ: Ông Nguyễn Mthống nhất: tính đến ngày 08/6/2026 còn nợ bà Võ Thị Lệ Tsố tiền nợ gốc 50.000.000đồng. Đồng ý trả 50.000.000đồng theo yêu cầu của bà Thu.

Về phương thức trả nợ như sau: Trả hàng tháng, mỗi tháng ông Nguyễn Mtrả cho bà Thu 2.000.000 đồng, bắt đầu từ tháng 6/2026 (dương lịch) cho đến khi trả hết nợ

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án song tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí: Nguyên đơn Võ Thị Lệ Ttư nguyện chịu 625.000 đồng án Dân sự sơ thẩm. Bà Thu đã nộp tạm ứng án phí số tiền 1.300.000 đồng tại Biên

lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0004255 ngày 17/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk nên được khấu trừ vào số tiền này, do đó hoàn lại cho bà Thu số tiền 675.000 đồng. Bị đơn phải nộp 625.000 đồng án Dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 13 – Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Vĩnh Phúc